TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2019/QĐST- HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 05 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 13, khu phố 3, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh TN

2. Anh Vũ Kinh Đ, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn PC, xã ĐD, huyện ĐH, tỉnh TB

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị P và anh Đ tự nguyện tìm hiểu đi đến kết hôn vào năm 28/7/2011 tại UBND xã ĐD. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng quá chênh lệch về độ tuổi nên thường bất đồng quan điểm sống, khi chị P mang thai được 05 tháng chị đã có nói với anh Đ là chị không còn yêu anh nữa, từ đó dù vẫn còn sống chung nhà nhưng tình cảm lạnh nhạt. Tháng 4/2012 khi chị P sinh con được 05 tháng chị P chán nản đã tự ý bỏ đi cắt đứt liên lạc với anh Đ. Sau khi chị P bỏ đi anh Đ đã về quê chị P tìm chị P, nhưng chị P không về quê ngoại mà bỏ vào T N làm ăn không cho anh Đ biết nơi chị làm ăn. Vợ chồng ly thân đến nay đã 08 năm không quan tâm đến nhau.

Tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng anh Đ và chị P đều thống nhất tình cảm vợ chồng không còn thỏa thuận với nhau về các vấn đề cần giải quyết và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải cụ thể như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ, chị P thống nhất thuận tình ly hôn

[2]Về con chung: Anh Đ, chị P có 01 con chung là Vũ Mai A sinh ngày 12/10/2011, hiện đang ở với chị P. Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung chị P, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí: Chị P, anh Đ thỏa thuận anh Đ chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, và yêu cầu công nhận các thỏa thuận của anh Đ và chị P tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về việc ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Vũ Kinh Đ.

- Về con chung: Anh Đ, chị P có 01 con chung là Vũ Mai A sinh ngày 12/10/2011, hiện đang ở với chị P. Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Chị P, anh Đ không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đ chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp theo biên lai số 0008064 ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã ĐD.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Thị Nhung